

Số: /QĐ-UBND

Tuy Phước, ngày tháng năm 2024

## QUYẾT ĐỊNH

### Về chủ trương đầu tư

Công trình: Gia cố đê sông đoạn bờ Bắc hạ lưu cầu Sông Tranh,  
thôn Giang Nam, xã Phước Hiệp

## CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/06/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/06/2019;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/04/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị quyết số 05/2021/NQ-HĐND ngày 30/7/2021 của HĐND huyện Tuy Phước về quy định mức vốn dự án đầu tư công nhóm C HĐND huyện giao UBND huyện phê duyệt chủ trương đầu tư;

Căn cứ Văn bản số 487/UBND-NN ngày 03/04/2024 của UBND huyện Tuy Phước về việc giao nhiệm vụ lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư công trình: Gia cố đê sông đoạn bờ Bắc hạ lưu cầu Sông Tranh, thôn Giang Nam, xã Phước Hiệp;

Theo đề nghị của Chủ tịch UBND xã Phước Hiệp tại Tờ trình số 110/TTr-UBND ngày 26/04/2024 và của Trưởng phòng Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện tại Báo cáo số 117/BC-PTCKH ngày 25/04/2024.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt Chủ trương đầu tư công trình: Gia cố đê sông đoạn bờ Bắc hạ lưu cầu Sông Tranh, thôn Giang Nam, xã Phước Hiệp do UBND xã Phước Hiệp làm Chủ đầu tư, với các nội dung như sau:

**1. Mục tiêu đầu tư:** Nhằm ngăn chặn nước lũ xâm thực, chống sạt lở bờ sông, hạn chế thiệt hại do thiên tai, lũ lụt gây ra trong năm 2024 và những năm tiếp theo; đồng thời bảo vệ đất sản xuất và dân sinh của nhân dân trong vùng, góp phần hoàn thiện cơ sở hạ tầng của địa phương.

### 2. Quy mô đầu tư dự án:

- Tổng chiều dài đoạn đê gia cố khoảng: 150,0m.

+ Bề rộng mặt đê : 5,00m.

+ Cao trình đỉnh đê : + 4.30m.

+ Cao trình đỉnh chân đê : + 1.30m.

+ Hệ số mái kè phía sông : m = 2,00.

+ Hệ số mái kè phía đồng : m = 1,50.

- Về hình thức, kết cấu gia cố đoạn đê: Thân đê đắp đất đầm chặt  $K = 0,95$ , mái đê phía sông gia cố bằng bê tông tấm lát M200 đá 1x2 dày 10cm, dầm lót đá 2x4 dày 10cm, vải địa kỹ thuật và được bố trí trong khung giằng BTCT M200 đá 1x2. Chân đê phía sông gia cố bằng đá hộc đổ rồi kết hợp đóng cọc tre. Mặt đê gia cố đắp đất bù mặt đê và đổ bê tông mặt đê chống nước lũ tràn qua mặt đê làm xói lở bằng bê tông M250 đá 2x4 dày 18cm, đáy lót bạt nhựa.

**3. Nhóm dự án:** Nhóm C.

**4. Dự kiến tổng mức đầu tư dự án: 1.262.918.000 đồng** (Bằng chữ: Một tỷ, hai trăm sáu mươi hai triệu chín trăm mười tám ngàn đồng).

Trong đó:

- Chi phí xây dựng:	997.352.000 đồng;
- Chi phí quản lý dự án:	33.146.000 đồng;
- Chi phí tư vấn ĐTXD:	113.868.000 đồng;
- Chi phí khác:	33.224.000 đồng;
- Chi phí đền bù GPMB:	50.000.000 đồng;
- Chi phí dự phòng:	35.328.000 đồng.

**5. Nguồn vốn đầu tư và khả năng cân đối vốn:**

- Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách huyện hỗ trợ 100% giá trị xây lắp, phần còn lại ngân sách xã Phước Hiệp và các nguồn vốn hợp pháp khác.

- Khả năng cân đối vốn: Theo kế hoạch bố trí vốn trung hạn giai đoạn 2021 - 2025.

**6. Địa điểm thực hiện dự án:** xã Phước Hiệp, huyện Tuy Phước.

**7. Thời gian thực hiện dự án:** Năm 2024 – 2025 (Triển khai công trình khi cân đối được nguồn vốn, kế hoạch vốn theo quy định).

**8. Ngành, lĩnh vực, chương trình sử dụng nguồn vốn:** Công trình Nông nghiệp & PTNT.

**9. Hình thức đầu tư của dự án:** Theo Luật Đầu tư công.

**Điều 2.** UBND xã Phước Hiệp chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện Quyết định này theo đúng quy định hiện hành.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND&UBND huyện, Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch huyện, Trưởng phòng Nông nghiệp & PTNT huyện, Giám đốc Kho bạc Nhà nước huyện, Chủ tịch UBND xã Phước Hiệp và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**

**Huỳnh Nam**